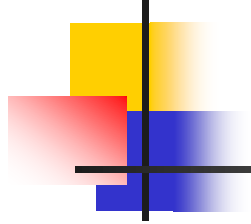


# Bài 4



# LÝ THUYẾT VỀ HÃNG

# I. LÝ THUYẾT HÃNG

\*. Hãng sở hữu cá thể

## 1. Khái niệm hãng

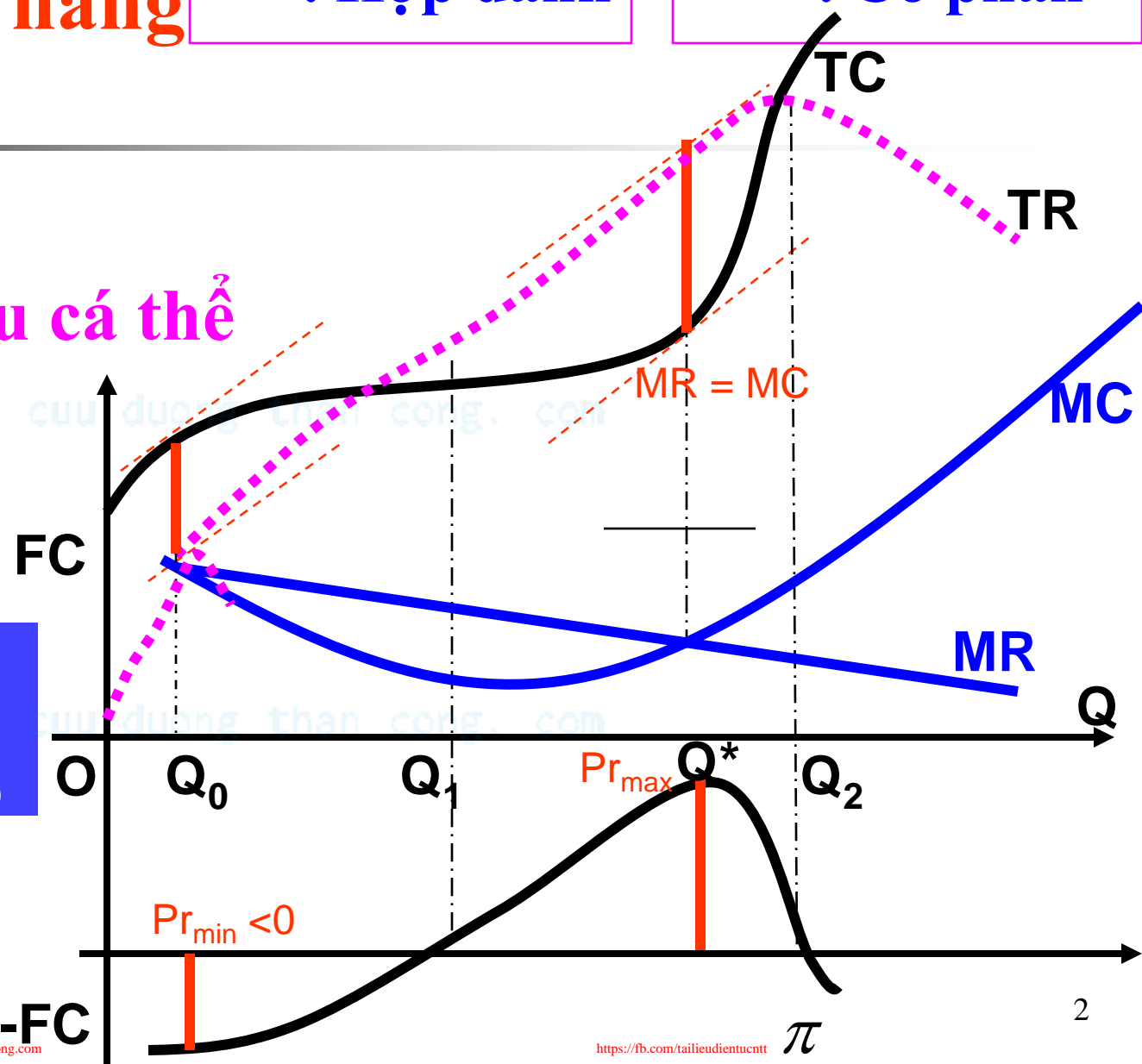
\*\* . Hợp danh

\*\*\*. Cổ phần

## 2. Mục tiêu

### a. Hãng sở hữu cá thể

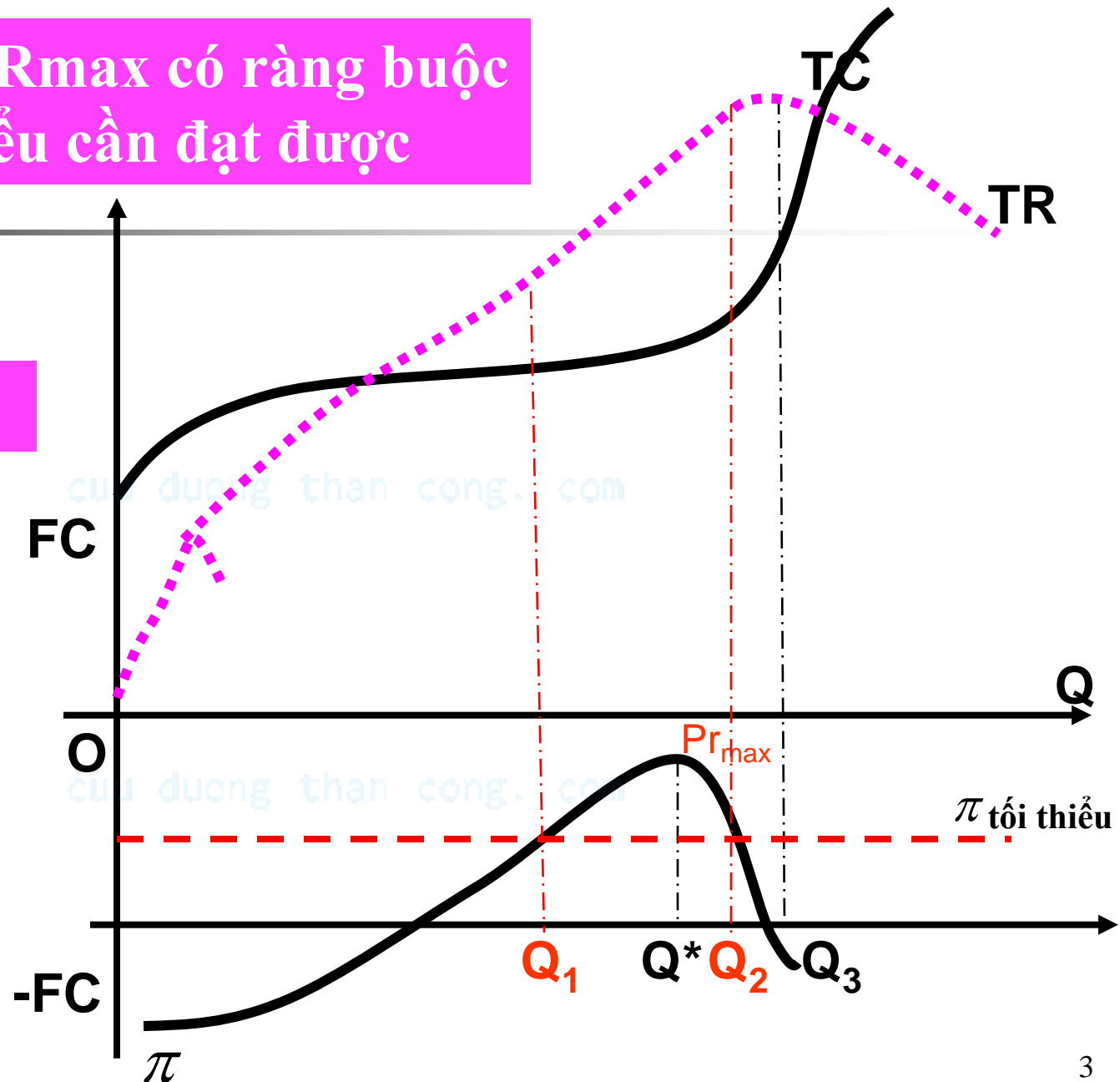
$$\begin{aligned} MR &= MC \\ TR''_{(Q)} &< TC''_{(Q)} \end{aligned}$$



## b. Hãng lớn (tập đoàn hay thuê ng. quản lý):

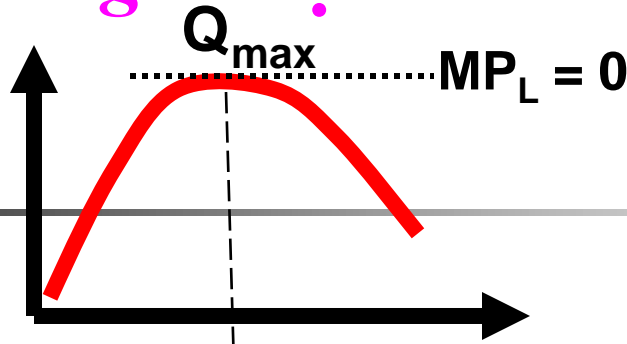
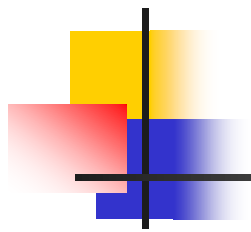
Đk tối đa hóa TRmax có ràng buộc về Pr tối thiểu cần đạt được

SX tại  $Q_2$



# II. LÝ THUYẾT SX 1. Một số khái niệm

a. Ngắn hạn & dài hạn b. Hàm SX



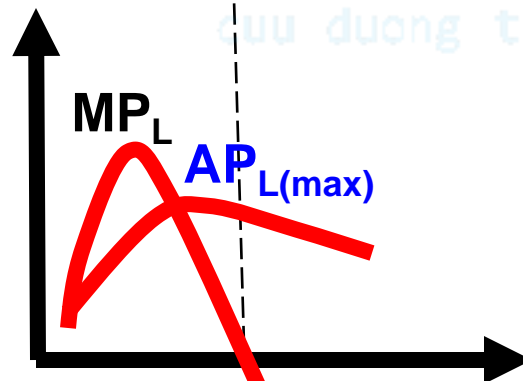
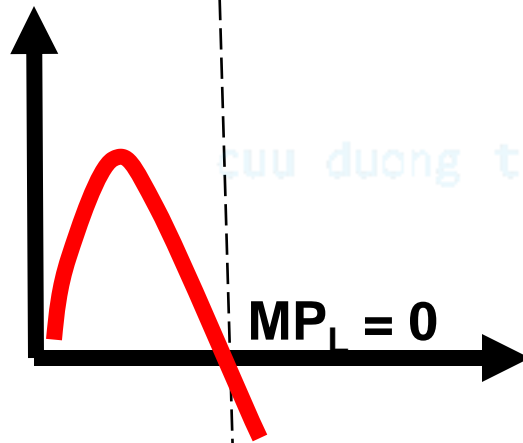
$$Q = f(X_1, X_2, X_3, \dots, X_n)$$

$$Q = f(K, L)$$

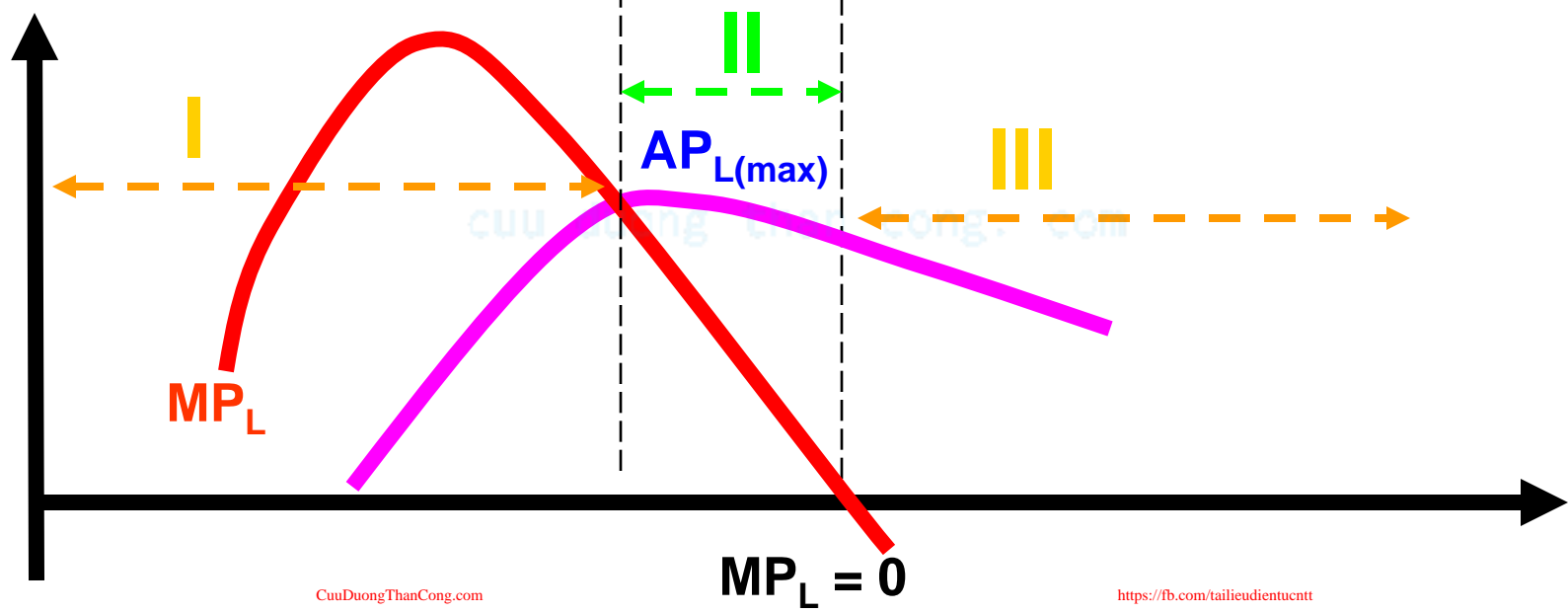
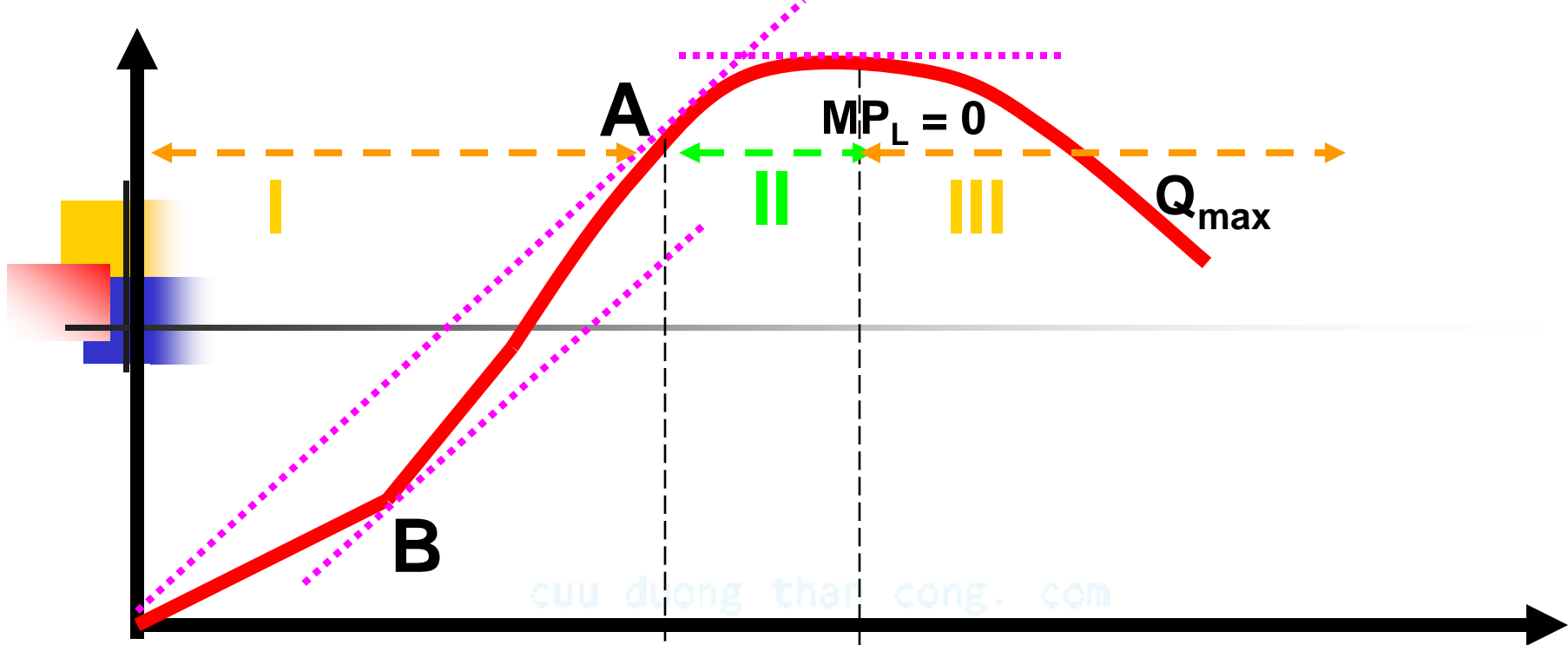
$$Q = f(K_0, L): \text{Hàm sx (S)}$$

$$Q = f(K, L) : \text{Hàm sx (L)}$$

## 2. Hàm SX ngắn hạn



- Mqh  $AP_L$  và  $MP_L$
- Mqh  $MP_L$  &  $Q$
- $Q$ /luật  $MP_L$



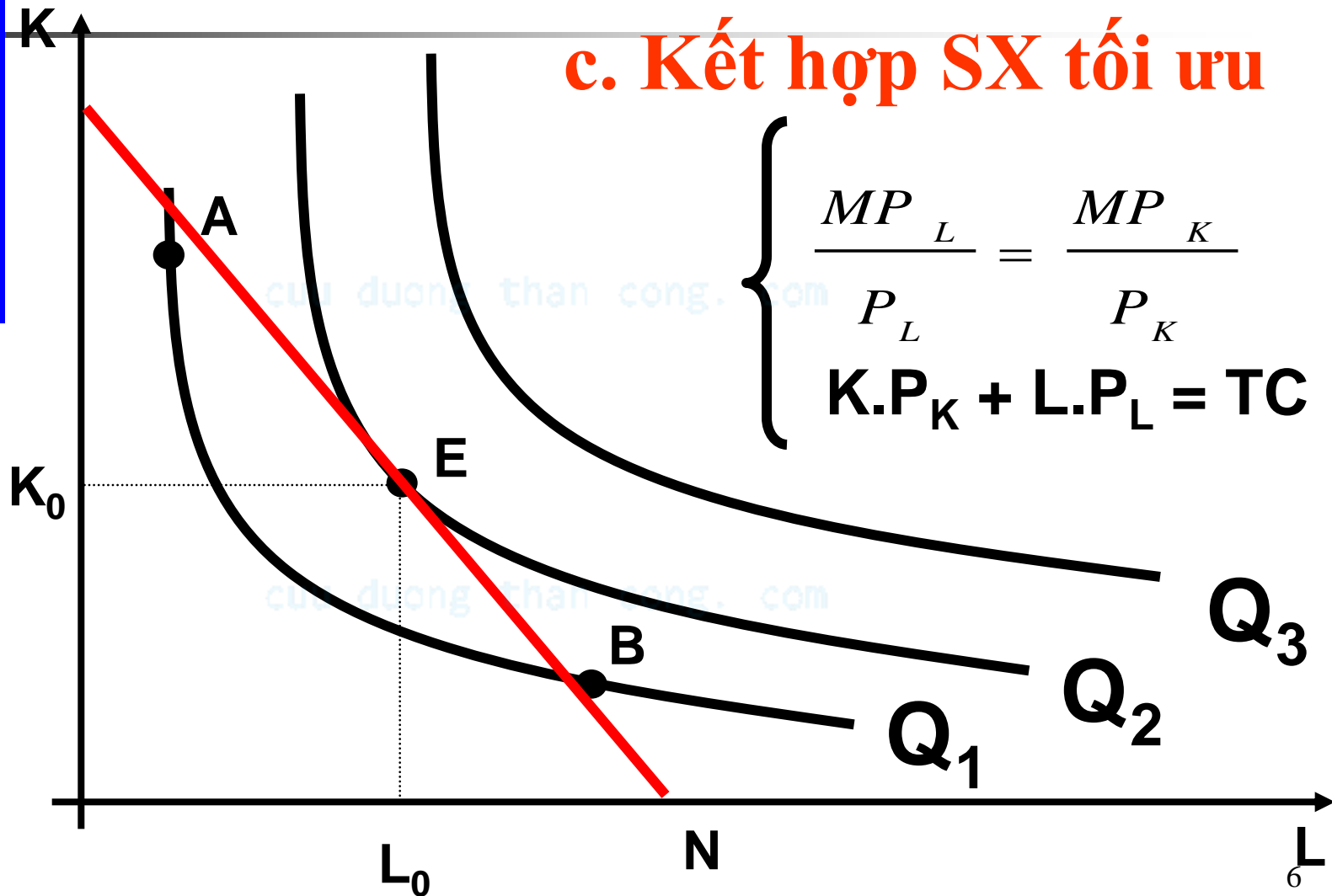
### 3. Hàm SX dài hạn

a. Đường đẳng lượng

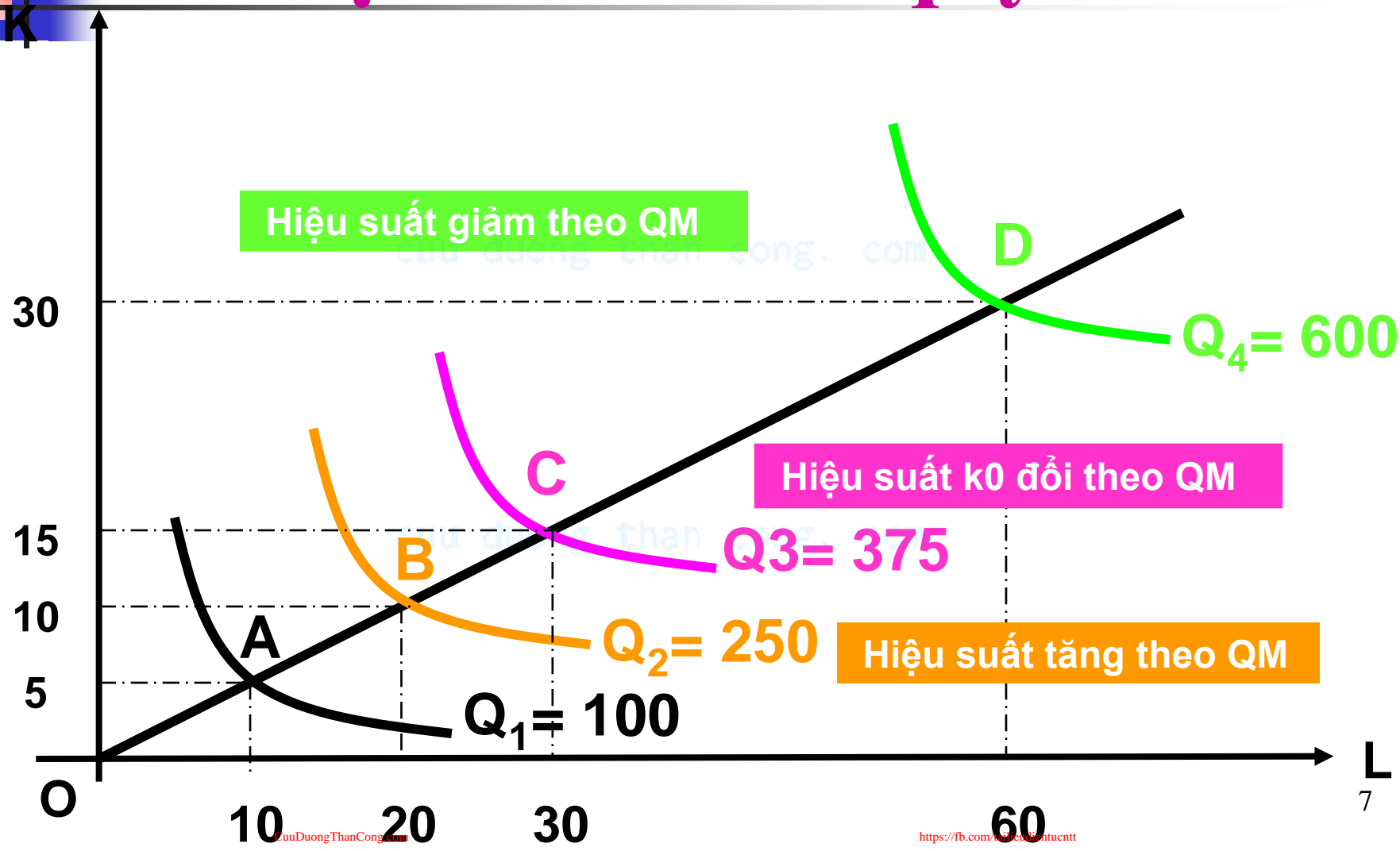
+ Khái niệm +  $MRTS_{LK}$

b. Đường đẳng phí

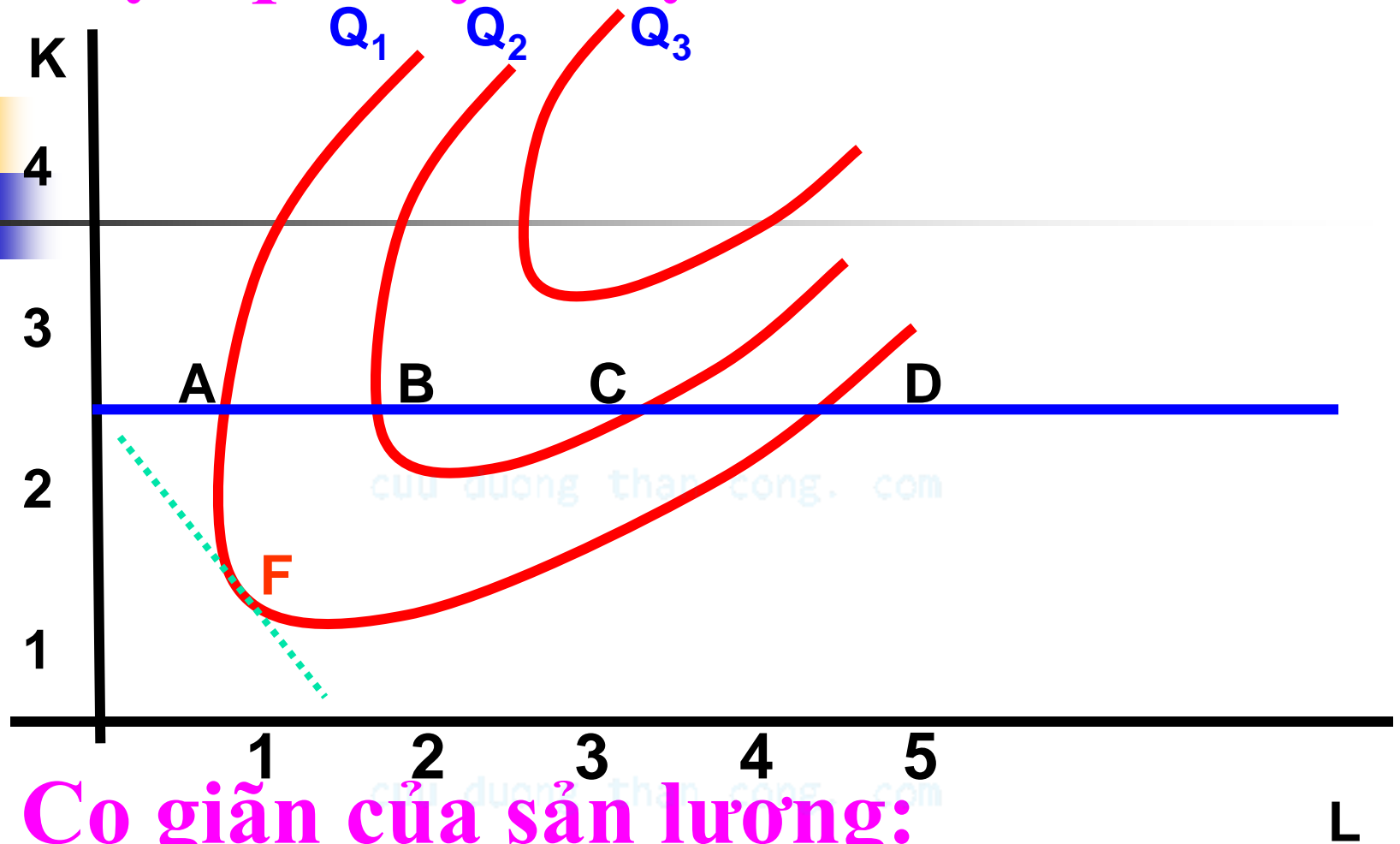
c. Kết hợp SX tối ưu



## d. Hiệu suất theo quy mô



## e. Hiệu quả kỹ thuật



## f. Co giãn của sản lượng:

$$E_L = \% \Delta Q / \Delta \% L = MP_L / AP_L$$

$$E_K = \% \Delta Q / \Delta \% K = MP_K / AP_K$$

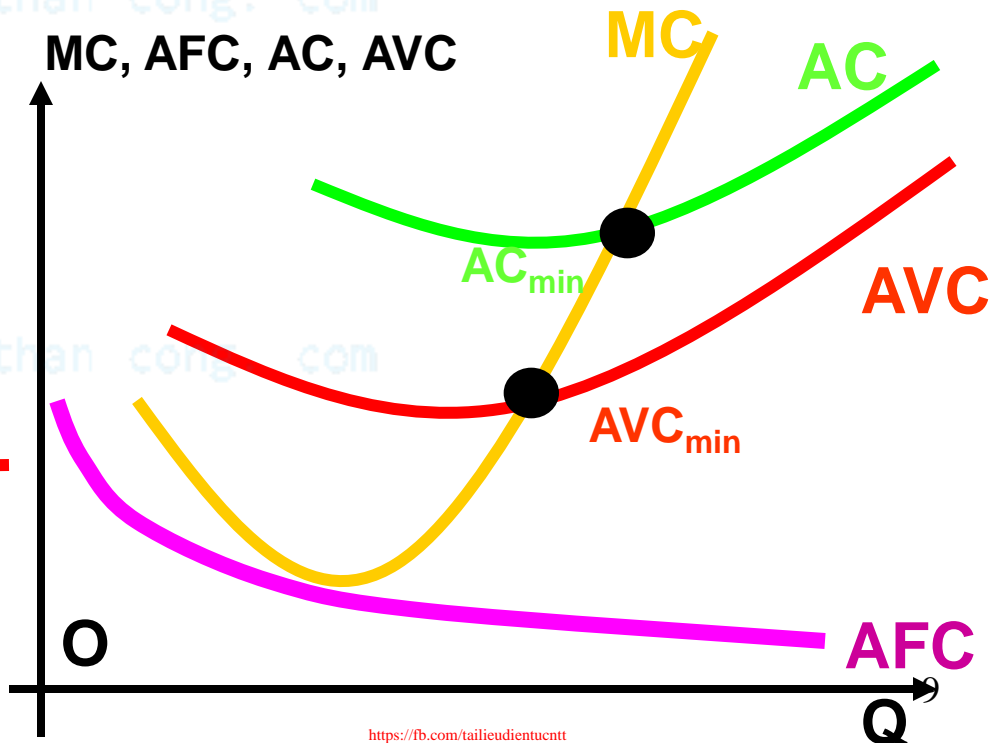
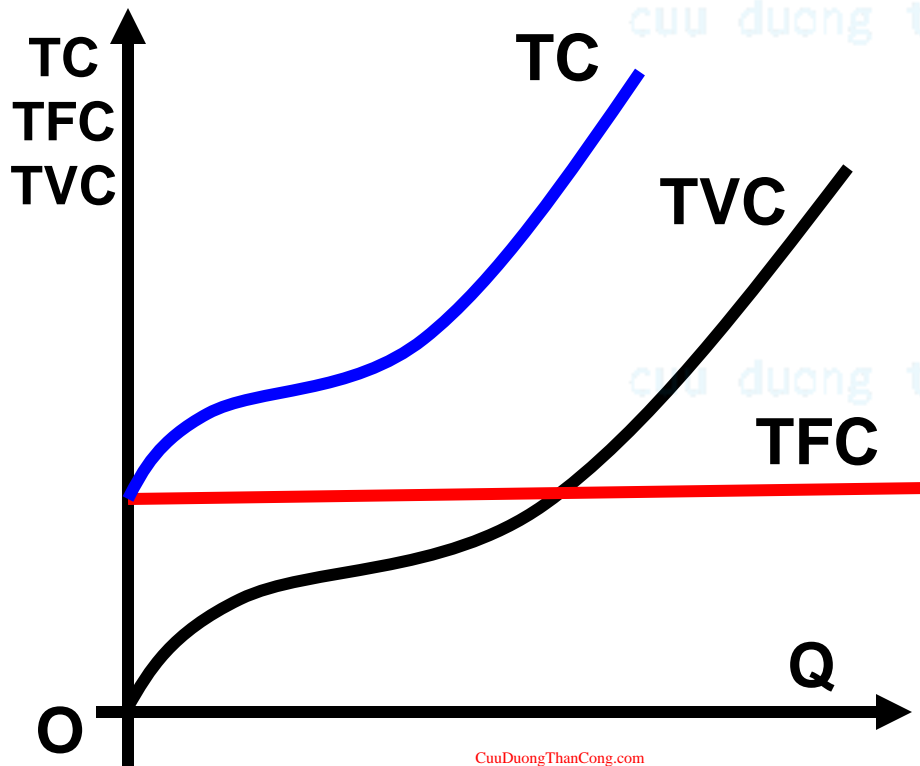


# III. LÝ THUYẾT CHI PHÍ

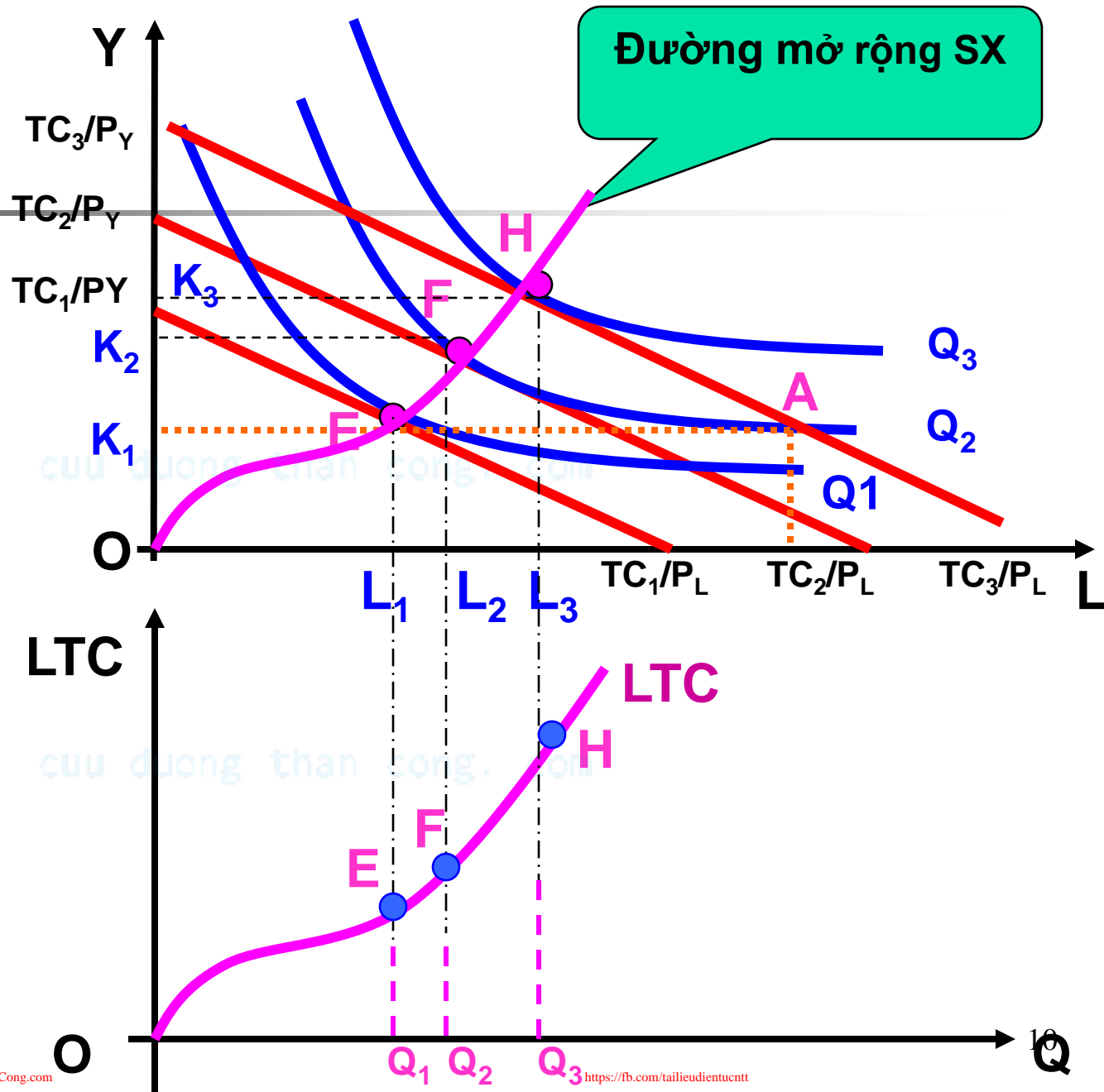
1. OPC, OC, EC , CF chìm

2. Hàm chi phí :  $TC = f(Q, W, r, i...)$

a. Chi phí (S):

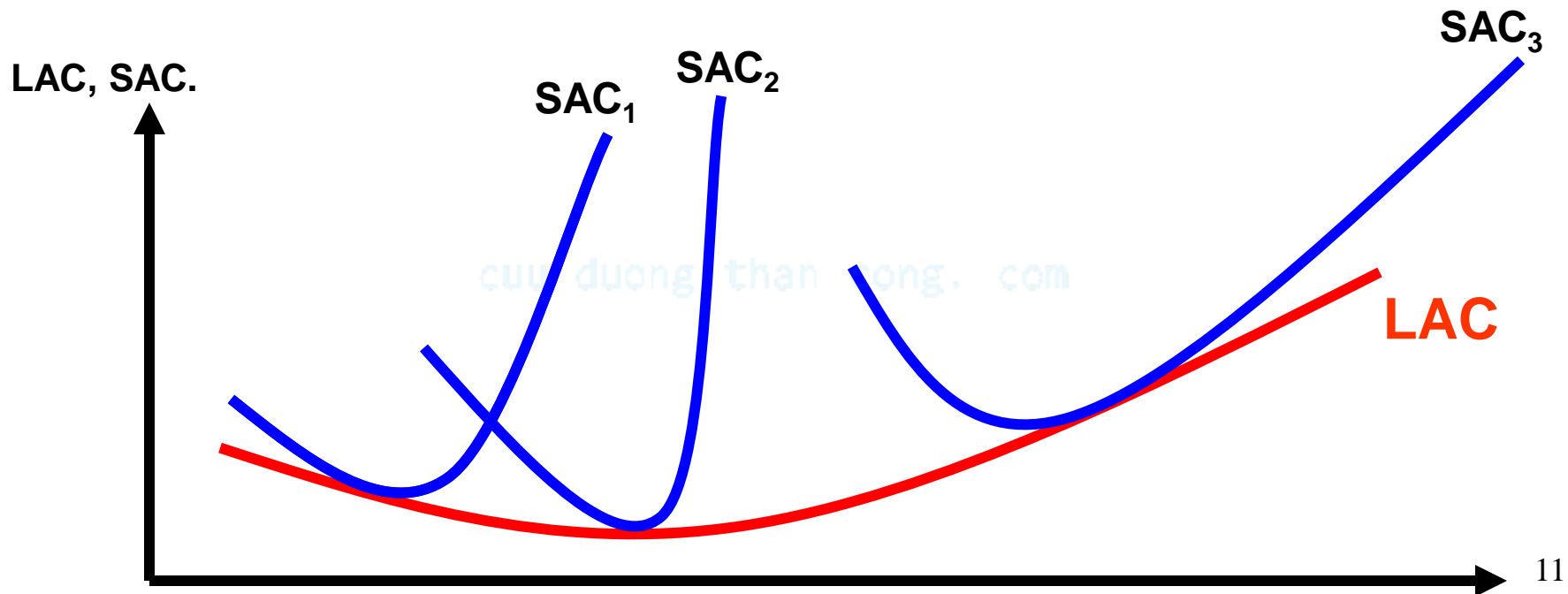


## *b. Chi phí (L): \*. Tổng CF dài hạn*

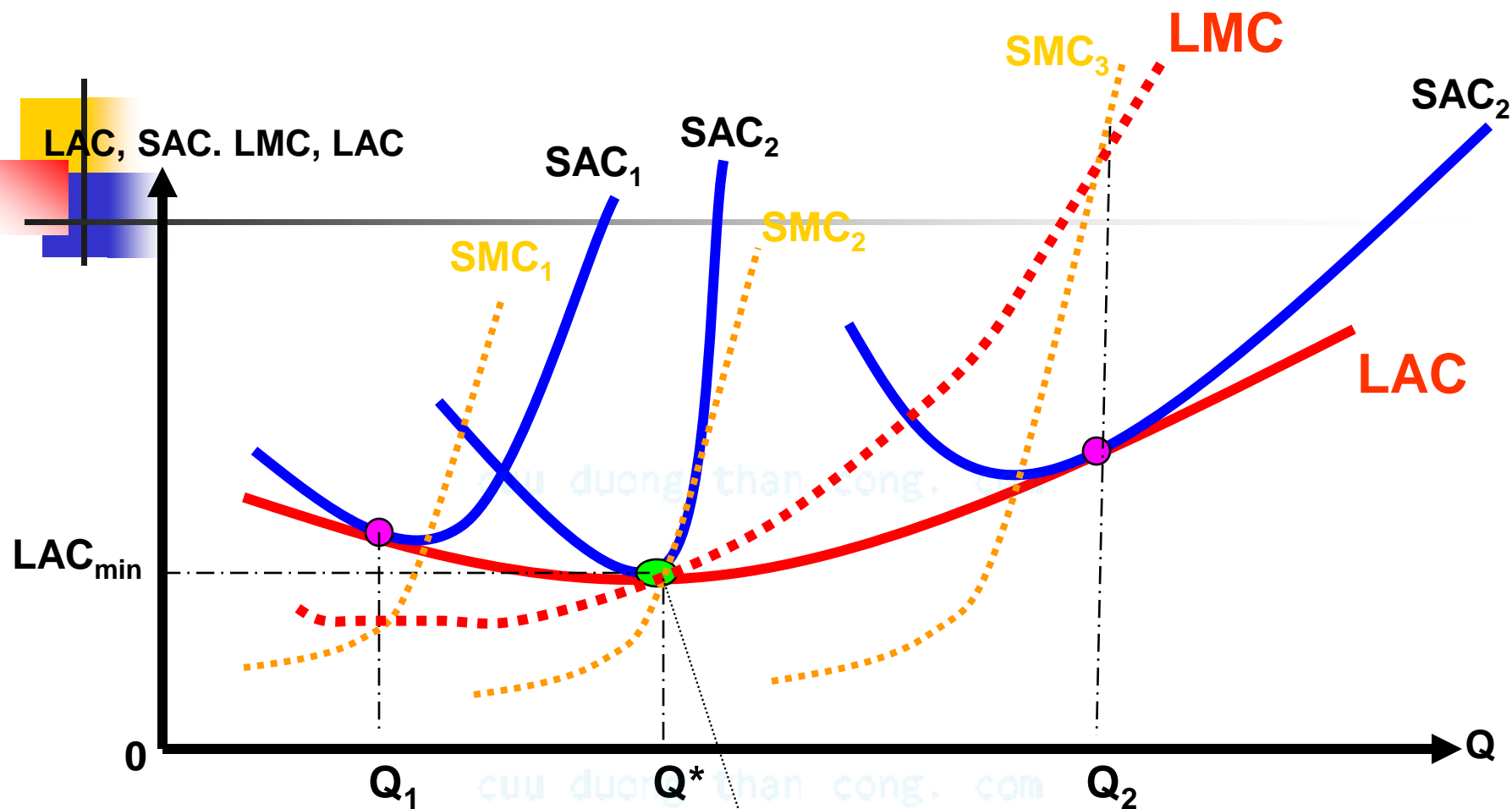


## **\*\*.** Sự hình thành (LAC), (LMC)

- $LAC = LTC/Q$  or độ dốc đường tia LTC.
- $LMC = \Delta LTC / \Delta Q$  or độ dốc đường tiếp tuyến với LTC

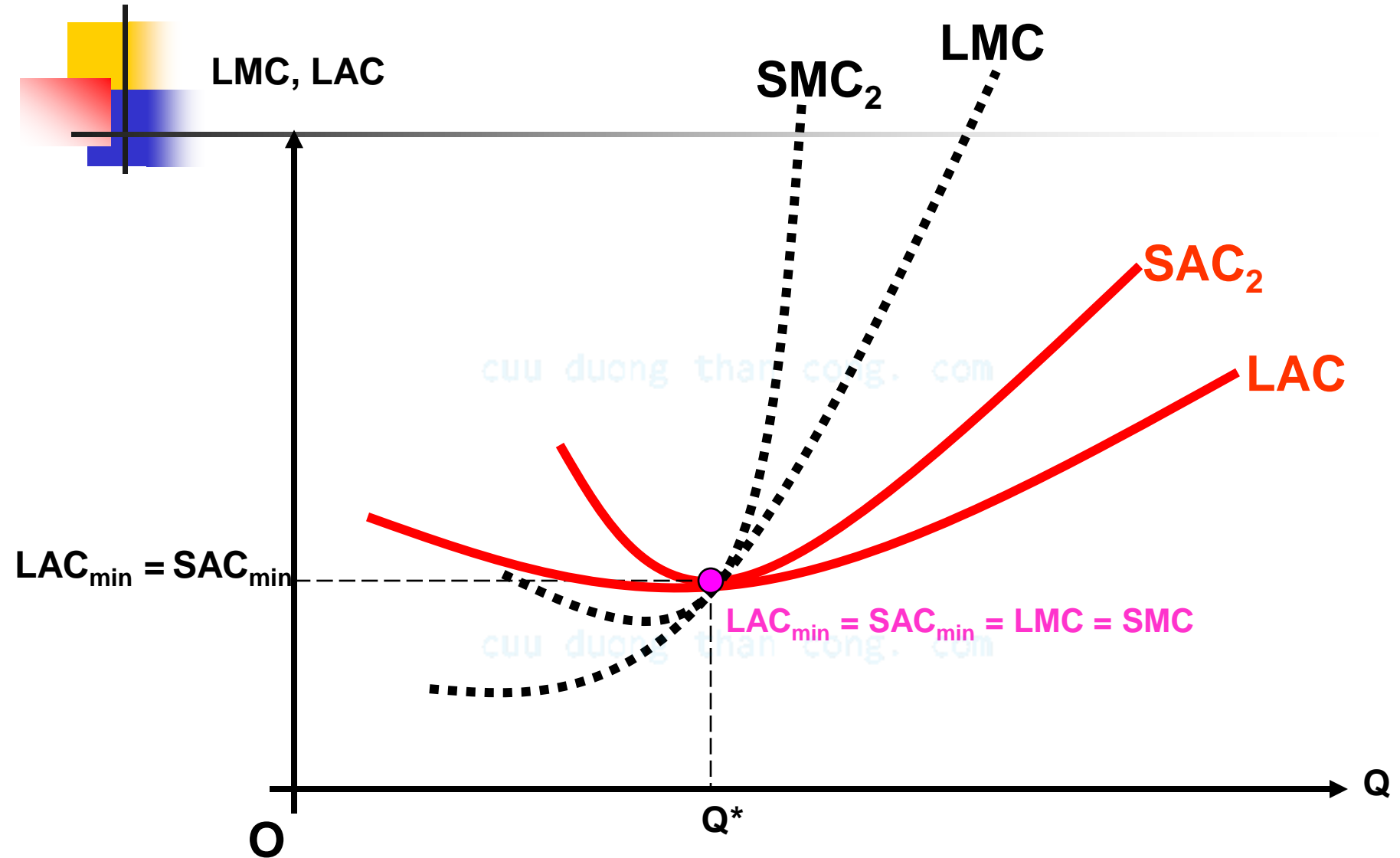


# \*\*\*. Mqh giữa LAC, SAC & SAC, SMC

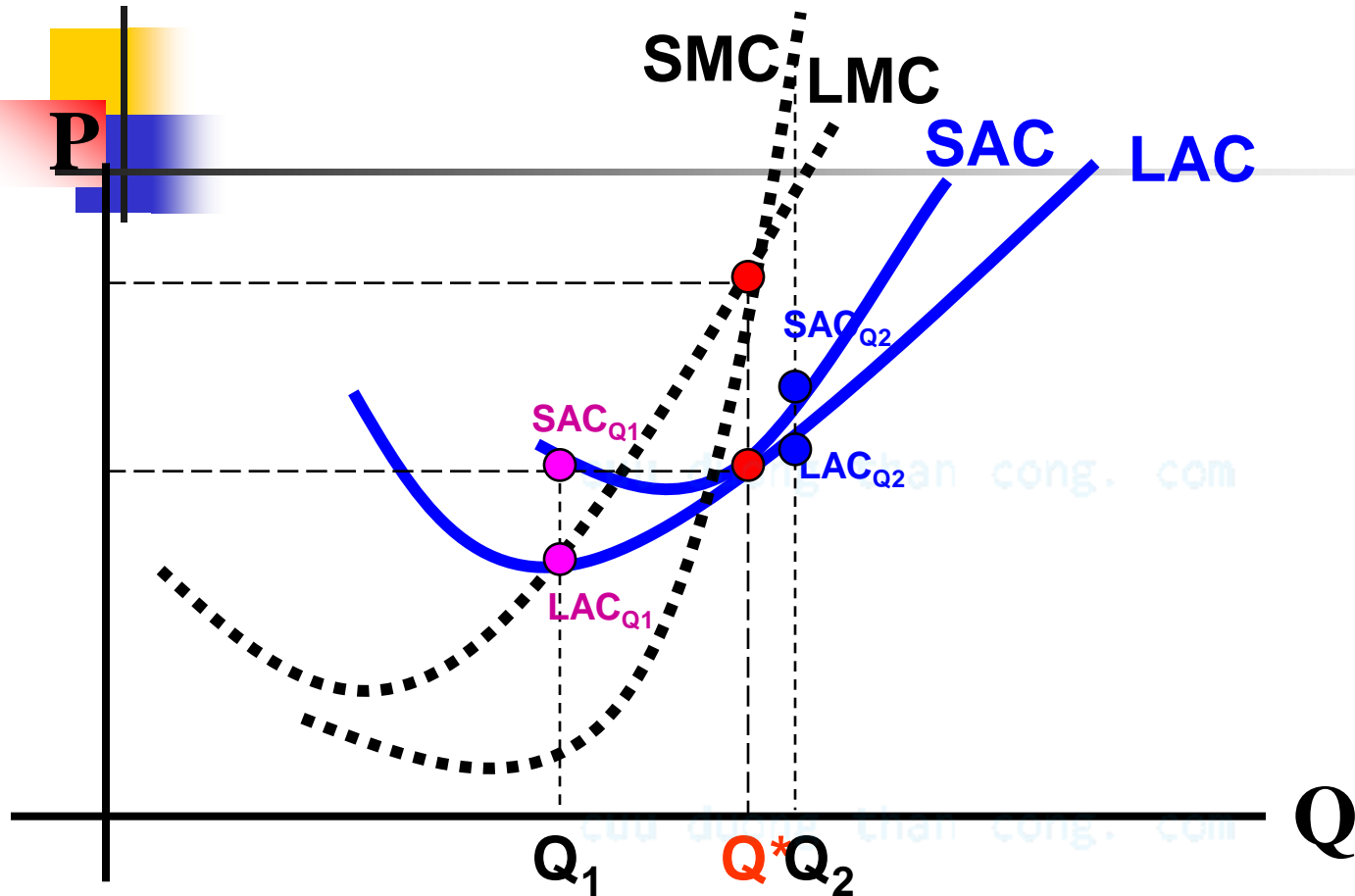


$$LAC_{min} = LMC = SAC_{min} = SMC$$

## → Quy mô sản xuất tối ưu dài hạn (L)



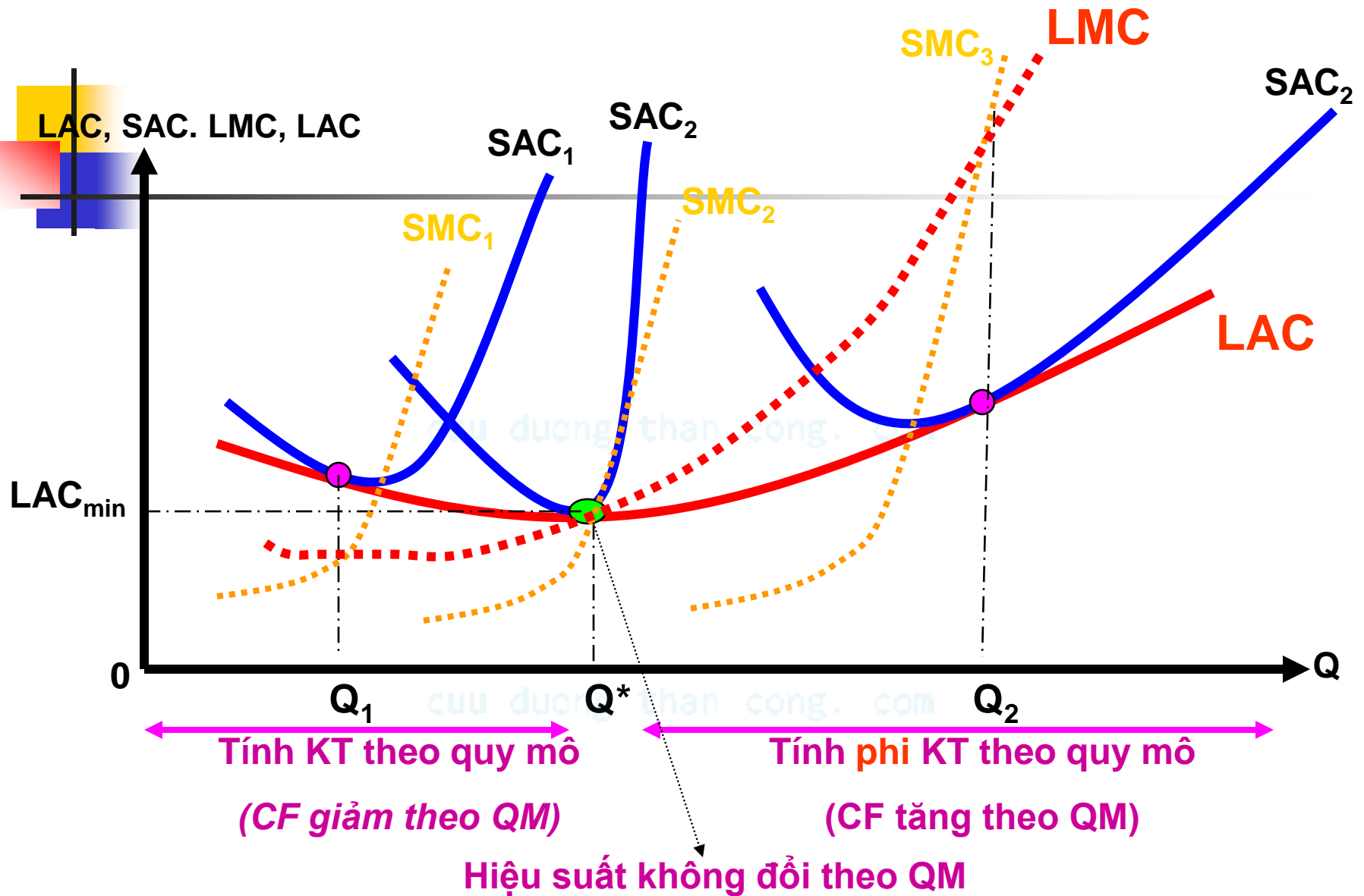
→ **Mối quan hệ giữa LMC và SMC: tìm QM sx thích hợp với Q định trước**



$$LMC = SMC$$

$$SAC = LAC$$

# \*\*\*\*. Tính kinh tế và phi kinh tế của quy mô



## → Nguồn gốc của tính KT của quy mô

- Mqh SX-kỹ thuật (quy tắc 2/3):  $TC = a.Q^b$   
( $b = 0,6$ , tức  $Q$  tăng 100% nhưng  $TC$  chỉ tăng 60%).

- Tồn tại khả năng không chia được.
- CMH và PCLĐ.
- Ảnh hưởng rút kinh nghiệm.

## → Nguồn gốc của tính phi KT của quy mô

- Các yếu tố kỹ thuật
- Các yếu tố quản lý



### 3. Ước lượng tính KT & phi KT của quy mô

#### a. Co dẫn của chi phí theo sản lượng

$$E_c = \frac{\% \Delta C}{\% \Delta Q} = \frac{\Delta C}{\Delta Q} : \frac{C}{Q} = \frac{MC}{AC}$$

b. Chỉ số kinh tế theo quy mô ( $SCI = 1 - E_c$ )

- $E_c < 1$  hay  $SCI > 0 \Leftrightarrow MC < AC \rightarrow AC_{\text{giảm}} \rightarrow$  tính KT theo quy mô
- $E_c = 1$  hay  $SCI = 0 \Leftrightarrow MC = AC \rightarrow AC_{\text{min}} \rightarrow$  không có tính KT theo quy mô
- $E_c > 1$  hay  $SCI < 0 \Leftrightarrow MC > AC \rightarrow AC_{\text{tăng}} \rightarrow$  tính phi KT theo quy mô



## *c. Các ước lượng thống kê*

### *(Xem sách)*

---

- Ước lượng thống kê
- Phương pháp kỹ thuật
- Phương pháp điều tra các doanh nghiệp sống sót.

# IV. LÝ THUYẾT VỀ LỢI NHUẬN

1. Đã nghiên cứu:

2. Cách tiếp cận mới của tối đa hóa Pr:

- Hàm Pr là 1 hàm của các yếu tố đầu vào:

$$Pr = Pr(K, L) = TR(K, L) - TC(K, L) = P \cdot Q(K, L) - TC(K, L)$$

$$Pr_{\max} \Leftrightarrow Pr'_{\text{theo } K, L} = 0$$

$$dPr/dK = dTR/dK - dTC/dK = 0$$

$$\text{Và } dPr/dL = dTR/dL - dTC/dL = 0$$

$dTR/dL$ : là TR tăng thêm khi sd thêm 1 đv ytsx LĐ, gọi là  $MRP_L$  &  
 $MRP_L = MR \cdot MP_L$  &  $MRP_K = MR \cdot MP_K$

$dTC/dL = MC_L$ : là TC tăng thêm khi sd thêm 1 đv ytsx, gọi là chi tiêu cận biên

**KẾT LUẬN:** Để tối  $Pr_{\max}$ , DN cần sd ytdv cho đến khi MRP của yếu tố này bằng với chi tiêu cận biên của việc thuê mượn nó.

**Bài 1:** Cho hàm SX:  $Q = 10K^{0,3}L^{0,8}$

Hàm này tăng, giảm hay không đổi theo quy mô.

**Bài 2:** 2 cty máy tính có hàm SX:

Cty 1:  $Q = 10K^{0,5}L^{0,5}$  Cty 2:  $Q = 10K^{0,6}L^{0,4}$ . Xác định xem cty nào SX nhiều sp hơn.

**Bài 3:** Một XN đang kết hợp 100CN với giá 10.000đ/h và 50đv vốn với giá 21.000đ/h để SX sp X. N.suất biên tế của LĐ là 3, của vốn là 5.

- XN đang hoạt động ntn? tại sao?
- XN phải làm gì để kết hợp đầu vào tối ưu.



---

**Bài 3:** Cho hàm SX:  $Q = K^{1/2}L^{3/2}$

- a. Tính hệ số co giãn của Q theo K, L.  
b. Tính độ dốc đường (Q).